

Số: *170*/BC-UBND

Tuy Phước, ngày *11* tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2013 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2014

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2013

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Bước vào năm 2013, trong bối cảnh chung của tình hình kinh tế cả nước và trong tỉnh tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn và thách thức, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn, thiếu nguyên liệu đầu vào, hàng hóa tiêu thụ chậm, tỷ lệ nợ xấu gia tăng; tình hình thời tiết không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp như hạn hán, lũ lụt, sâu bệnh, dịch bệnh xảy ra đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của nhân dân trong huyện. Trước tình hình đó, UBND huyện cùng các ngành, các địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của tỉnh và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp điều hành phù hợp, khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nền kinh tế của huyện năm 2013 tiếp tục có sự chuyển biến so với cùng kỳ. Dự ước kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu như sau:

1. Tổng sản phẩm địa phương (GDP) tăng 10,4% (kế hoạch 10,5%).
Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:
+ Nông, lâm, thủy sản tăng 4,8% (kế hoạch 4,8%);
+ Công nghiệp, xây dựng tăng 13,2% (kế hoạch 14,3%);
+ Thương mại và dịch vụ tăng 12,9% (kế hoạch 12,4%).
2. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong GDP năm 2013 đạt: 38% - 21% - 41% (KH 37% - 23% - 40%);
3. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 4,74% (KH 4,7%);
4. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 13,4% (KH 15,4%), trong đó giá trị sản xuất công nghiệp tăng 12,01% (KH 12,5%);
5. Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tăng 13,01% (KH 12,5%);
6. Sản lượng lương thực có hạt đạt 99.831,1 tấn (KH 99.884,4 tấn);
7. Tổng thu ngân sách trên địa bàn 156.245 triệu đồng (KH 140.363 trđ);
8. Tổng chi ngân sách trên địa bàn 417.793 triệu đồng (KH 335.067 trđ);
9. Giảm tỷ suất sinh 0,79‰ (KH 0,2‰)
10. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 14,99% (KH 15,2%);

ub

11. Duy trì 03 xã, thị trấn và 03 xã được công nhận đạt tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020 (KH duy trì 03 xã; mở thêm 02 xã)

12. Duy trì 13/13 xã, thị trấn có Bác sỹ (KH 13/13);

13. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,89% theo tiêu chí mới (KH 1%);

14. Tạo việc làm mới cho 5.148 lao động (KH 1.000 lao động);

15. Xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia (KH 04 trường); 16 trường ở cấp học phổ thông đạt xuất sắc tiêu chuẩn trường học thân thiện, học sinh tích cực (KH 06 trường); duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, THCS; duy trì 03 lớp phổ cập THPT (KH 03 lớp) và mở thêm 02 lớp phổ cập THPT tại Trung tâm GDTX-HN huyện (KH 02 lớp);

16. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 40% (KH 40%);

17. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 92,5% (KH 95%)

18. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao;

19. củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Giá trị sản xuất năm 2013 (giá so sánh 1994) ước đạt 641.185 triệu đồng, đạt 104,94% KH năm, tăng 4,74% so với năm 2012. Trong đó: nông nghiệp 497.974,3 triệu đồng, tăng 3,31%; lâm nghiệp 28.468,1 triệu đồng, tăng 38,67%; thủy sản 87.742,3 triệu đồng, tăng 4,63% so cùng kỳ.

Về **nông nghiệp**: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 18.591 ha, đạt 99,9% KH năm, giảm 1,68% so với cùng kỳ; trong đó: Diện tích cây lương thực 15.298,4 ha, giảm 2,64% so với cùng kỳ, sản lượng đạt 99.831,1 tấn, giảm 1,81% KH năm. Riêng diện tích lúa 14.883,3 ha (lúa lai 71,4 ha, đạt 8,93% KH năm), giảm 2,26% so với cùng kỳ, năng suất bình quân đạt 65,4 tạ/ha, tăng 0,77% KH năm; sản lượng đạt 97.393,1 tấn, đạt 100,47% KH năm và giảm 1,46% so cùng kỳ (1.446,1 tấn). Diện tích nhân giống xác nhận tập trung 664,3ha/300ha, đạt 222,43% KH năm; tỷ lệ diện tích sử dụng giống xác nhận đạt trên 95% diện tích; duy trì diện tích sản xuất 2 vụ lúa/năm (6.628 ha); tập trung chuyển đổi cây trồng cạn ở một số diện tích thiếu nước 15,37/35 ha, đạt 43,9% kế hoạch. Diện tích cây trồng cạn 3.707,7 ha, đạt 97,84% KH năm, tăng 0,72% so cùng kỳ; trong đó: cây ngô 415,1 ha, sản lượng 2.438 tấn, giảm 13,86% so cùng kỳ.

Đã chú trọng chỉ đạo các vấn đề trọng tâm đảm bảo cho sản xuất như: Thực hiện tốt lịch thời vụ, cơ cấu giống; hướng dẫn, tập huấn kỹ thuật cho nông dân về các biện pháp chăm sóc lúa và các loại cây trồng; triển khai có hiệu quả các mô hình khuyến nông, trong đó mô hình cánh đồng mẫu lớn đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, năng suất bình quân vụ Đông Xuân đạt 76,8 tạ/ha, tăng 9,3 tạ/ha, vụ Hè Thu đạt 72,45 tạ/ha, tăng 7,75 tạ/ha so năng suất bình quân chung. Tình hình sâu bệnh và chuột hại lúa đã tập trung hướng dẫn nông dân tích cực phòng trừ nên đạt hiệu quả, thiệt hại giảm.

Về **chăn nuôi - thú y**: Công tác phòng chống dịch bệnh động vật được tăng cường, hạn chế được dịch bệnh phát sinh. Tỷ lệ tiêm phòng gia súc, gia cầm đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao; trong đó: tỷ lệ tiêm phòng vaccine LMLM cho đàn trâu, bò

đạt 93% ; lở mồm long móng heo đạt 90%, dịch tả cho heo đạt 93%, phòng PRRS cho heo đạt 94%, tiêm phòng cúm gia cầm (vịt) đạt trên 95%. Tỷ lệ đàn bò tăng 2,85% so cùng kỳ (tỷ lệ bò lai đạt 72%); đàn lợn giảm 3,82% so cùng kỳ; đàn gia cầm giảm 1,47% so cùng kỳ. Xây dựng 80/80 công trình khí sinh học.

Về **thủy sản - diêm nghiệp**: Diện tích nuôi trồng thủy sản đã thả giống 996,8 ha, đạt 99,47% KH năm, tăng 0,32% so cùng kỳ; *trong đó*, diện tích nuôi tôm nước lợ 969,1 ha/972,1 ha, đạt 99,69% KH năm và tương đương cùng kỳ; năng suất tôm ước đạt bình quân 1.051,5 kg/ha, đạt 102,22% KH năm, tăng 0,98% so cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đã thu hoạch 1.582,7 tấn, đạt 101,46% KH năm, tăng 14,56% so cùng kỳ. Sản lượng đánh bắt thủy sản 3.724,3 tấn, đạt 105,5% KH năm, tăng 13,08% so cùng kỳ. Diện tích đưa vào sản xuất muối 13,3/27ha; *trong đó*: diện tích áp dụng mô hình trái bạt 5,3ha; sản lượng muối cả năm đạt 412 tấn, giảm 13 tấn so cùng kỳ. Công tác phòng, chống xung điện xiéc máy trên đầm Thị Nại được tăng cường.

Về **lâm nghiệp**: Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng được tăng cường; hoàn thành quy hoạch và trình cấp thẩm quyền phê duyệt bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2012-2020 cho các xã. Triển khai trồng rừng WB₃ năm 2013 diện tích 29,5ha; tổng diện tích trồng rừng năm 2013 là 102,97 ha (*trong đó, trồng mới 34,17 ha, khai thác trồng lại 68,8 ha*). Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận QSD đất rừng theo dự án WB₃ năm 2012, diện tích 50,4 ha/14 hộ. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 7,8%, giảm 0,6% so cùng kỳ.

Về **xây dựng nông thôn mới**, đang được tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tổ chức sơ kết 2,5 năm thực hiện kế hoạch của Huyện ủy về xây dựng nông thôn mới; hoàn thành việc phê duyệt Đề án và Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho 11/11 xã. Qua đánh giá đến nay, nhóm các xã đạt chuẩn từ 14 đến 18 tiêu chí có 04 xã: Phước Hưng, Phước Nghĩa, Phước An, Phước Lộc; nhóm các xã đạt chuẩn từ 9 đến 13 tiêu chí có 5 xã: Phước Quang, Phước Hòa, Phước Hiệp, Phước Sơn, Phước Thành; nhóm các xã đạt chuẩn từ 5 đến 8 tiêu chí có 02 xã: Phước Thuận và Phước Thắng.

Về **quản lý các HTX NN**, tổng doanh thu ước đạt 76 tỷ đồng, tăng 580 triệu đồng so cùng kỳ; tổng số nợ phải thu của các HTX NN 15,8 tỷ đồng; *trong đó*, nợ mới phát sinh 3,2 tỷ đồng, thu đạt trên 79% (KH 90%), thu nợ cũ từ năm 2012 trở về trước đạt 26,2% (KH 30%). Theo phân loại hiện nay có 02/16 HTX NN đạt loại tốt (Phước Quang hoạt động 06 dịch vụ; Phước Hưng hoạt động 07 dịch vụ); 10/16 HTX NN đạt loại khá; 04/16 HTXNN đạt loại trung bình (Phước Nghĩa, Phước Hòa, thị trấn Tuy Phước và thị trấn Diêu Trì).

Về **thủy lợi và phòng chống lụt bão**, tập trung chỉ đạo các HTX NN tổ chức nạo vét, tu bổ kênh mương nội đồng, điều tiết nước hợp lý, phục vụ kịp thời cho sản xuất; thực hiện phân bổ kinh phí cấp bù thủy lợi, với số tiền 4.030 triệu đồng. Triển khai phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2013. Hỗ trợ kinh phí 620 triệu đồng cho 31 hộ đã xây dựng nhà ở tại khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận.

Đợt lũ lụt lớn (lũ lịch sử) từ ngày 15 đến ngày 19/11/2013 đã gây thiệt hại trên địa bàn huyện, ước thiệt hại 137.128 triệu đồng; *trong đó*, hệ thống thủy lợi, giao thông ước thiệt hại 46.110 triệu đồng. Đã tập trung khắc phục hậu quả lũ lụt,

phân bổ kịp thời hàng cứu trợ đến nhân dân vùng bị thiệt hại ước giá trị khoảng 10 tỷ đồng; hỗ trợ thăm hỏi 4 gia đình có người chết và xây dựng lại nhà sập; hàn khâu, kê tạm các đê điều, khắc phục giao thông, sa bồi thủy phá kịp thời phục vụ sản xuất Đông Xuân 2013-2014.

2. Phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ, khoa học công nghệ

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng (*giá so sánh 1994*) ước đạt 1.219.380 triệu đồng, đạt 99,06% KH năm, tăng 13,4% so cùng kỳ. Riêng giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 501.758 triệu đồng, đạt 99,56% KH năm, tăng 12,01% so cùng kỳ, *trong đó*: thành phần kinh tế hỗn hợp 311.622 triệu đồng, tăng 9,58%; tư nhân 6.861 triệu đồng, tăng 10,84%, hộ cá thể 183.275 triệu đồng, tăng 16,44% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ (*giá so sánh 1994*) ước đạt 745.761 triệu đồng, đạt 100,49% KH năm, tăng 13,01% so với cùng kỳ. Hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách của HTX vận tải cơ giới 1/5 và 19/5 doanh thu ước đạt 17.630 triệu đồng (giảm 28.532 triệu đồng so với cùng kỳ). Công tác xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do chịu tác động trực tiếp của những diễn biến bất lợi thị trường thế giới. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 8,468 triệu USD, tăng 21,47% so cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 2,737 triệu USD, tăng 22,41% so cùng kỳ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường; tổng số vụ kiểm tra 107 vụ, phát hiện 105 vụ vi phạm, xử lý thu nộp vào ngân sách 281,4 triệu đồng. Kiểm tra cấp 252 giấy phép đăng ký kinh doanh, trong đó cấp đổi 50 giấy.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và kêu gọi các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất tại Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2, đến nay đã kêu gọi được 03 dự án đầu tư, diện tích 10,15 ha. Giá trị sản xuất tại Cụm công nghiệp Phước An đạt 144.464 triệu đồng, tăng 78,62% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 29% trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện. Tiếp tục hỗ trợ và duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh 04 làng nghề truyền thống; tổ chức trao giấy chứng nhận bình chọn 14/16 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu huyện Tuy Phước và phối hợp tổ chức phiên chợ hàng Việt về nông thôn tại chợ Gò, thị trấn Tuy Phước đạt hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công năm 2013.

Về khoa học và công nghệ, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và điều hành; tranh thủ nguồn vốn cân đối của tỉnh, để đầu tư mua sắm một số trang thiết bị công nghệ thông tin, nâng cấp trang thông tin điện tử của huyện, đào tạo, tập huấn cán bộ...; đồng thời, ứng dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất đạt hiệu quả, nhất là xây dựng cách đồng mẫu lớn.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật

Tổng vốn đầu tư phát triển do UBND huyện làm chủ đầu tư 111.783 triệu đồng. *Trong đó*: vốn TW, tỉnh hỗ trợ 36.365 triệu đồng, vốn huyện 75.418 triệu đồng, với 50 danh mục công trình, đến nay đã triển khai thi công 30/32 công trình xây dựng mới và 12/13 công trình quy hoạch, chuẩn bị đầu tư. Dự kiến việc giải ngân nguồn vốn đến 31/12/2013 là 98.698 triệu đồng, đạt 88,29% so kế hoạch vốn đã bố trí (trong đó: Vốn TW, tỉnh đạt 99,73%, vốn huyện đạt 82,78%). Phối hợp

với các ngành của tỉnh triển khai công tác giải phóng mặt bằng và xác định quỹ đất tái định cư dự án nâng cấp Quốc lộ 1A, xây dựng Quốc lộ 19 mới. Nhìn chung, công tác quản lý đầu tư xây dựng có nhiều cố gắng, sự phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng ngày càng chặt chẽ và giải quyết kịp thời những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án; việc tổ chức triển khai thực hiện các công trình xây dựng mới sớm hơn so với cùng kỳ năm trước; công tác quản lý chất lượng công trình được tăng cường, thực hiện đúng các quy định của nhà nước.

Công tác thẩm định, phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư xây dựng các nguồn vốn do xã, thị trấn quản lý và các Đồ án quy hoạch trên địa bàn được thực hiện kịp thời. Công tác quản lý nhà nước về giao thông, quy hoạch, xây dựng nhà ở được tăng cường; kiểm tra cấp giấy phép xây dựng cho 106 trường hợp. Thực hiện xây dựng đường giao thông 28,674 km, trong đó, bê tông hóa đường giao thông nông thôn 24,888/21,561km, tăng 15,4% so kế hoạch; xây dựng kiên cố hóa kênh mương 3,63/5,39km, đạt 67,34% kế hoạch. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị được quan tâm chỉ đạo, hệ thống điện chiếu sáng công cộng được duy trì, vận hành ổn định; phối hợp với Ban ATGT tỉnh sửa chữa, đưa vào sử dụng 02 chốt đèn tín hiệu giao thông tại ngã ba cầu ông Đô và ngã tư cầu Gành. Tổ chức lắp đặt 5.158 mét đường ống nhánh để cung cấp nước sạch thêm 824 hộ dân, nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch đến nay 10.475 hộ, tổng khối lượng nước sạch cung cấp phục vụ nhân dân của 03 nhà máy 1.198.688 m³.

4. Tài chính, ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khá, ước thực hiện năm 2013 là 156.245 triệu đồng, đạt 142,13% so KH tỉnh, đạt 111,32% KH huyện, giảm 3,02% so cùng kỳ. Trong đó, thu theo kế hoạch (không kể khoản thu để lại quản lý chi qua NSNN) là 148.493 triệu đồng, đạt 136,02% KH tỉnh, đạt 106,70% KH huyện, giảm 6,6% so cùng kỳ. Công tác quản lý thu, tăng thu và chống thất thu được triển khai thực hiện đúng theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh. Việc triển khai thu các loại phí, quỹ được thực hiện kịp thời, đúng chế độ quy định.

Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 417.793 triệu đồng, đạt 139,3% KH tỉnh, đạt 124,69% KH huyện, tăng 14,1% so cùng kỳ. Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách thực hiện đúng chế độ quy định; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được tăng cường.

Hoạt động tín dụng của các Quỹ tín dụng nhân dân, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện tiếp tục có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng vốn hoạt động của 07 Quỹ tín dụng nhân dân 136.635 triệu đồng, tăng 13,8% so cùng kỳ; tổng dư nợ 115.491 triệu đồng, tăng 28,3% so cùng kỳ; nợ quá hạn 911 triệu đồng, chiếm 0,79% tổng dư nợ. Chi nhánh Ngân hàng NN và PTNT huyện đã huy động nguồn vốn 350 tỷ đồng, tăng 17% so cùng kỳ; tổng dư nợ 345 tỷ đồng, tăng 22% so cùng kỳ, trong đó dư nợ cho vay nông nghiệp nông thôn 276 tỷ đồng; tổng số nợ xấu 10 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 2,89% và giảm 3,34% so đầu năm 2013.

5. Tài nguyên và Môi trường

Công tác quản lý về đất đai tiếp tục được tăng cường quản lý và chỉ đạo xử lý tháo gỡ được một số vấn đề tồn tại, vướng mắc. Đã tổ chức đấu giá QSD đất ở

được 281/574 lô, với diện tích 34.023 m², đạt 48,96% KH; thu hồi đất 10 trường hợp, với diện tích 5.179 m²; xét giao đất ở 82 trường hợp; cho thuê đất 06 hộ gia đình, với diện tích 62.653,7 m², đã đề nghị UBND tỉnh cho 06 tổ chức thuê đất để triển khai thực hiện dự án và 04 hộ thuê đất để chuyển sang thuê đất theo loại hình doanh nghiệp. Lập thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất để quy hoạch dân cư nông thôn, với diện tích 72.361 m²; tổng hợp báo cáo nhu cầu sử dụng đất trồng lúa nước năm 2013, với diện tích 260.324 m²; thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường GPMB 42 dự án; chỉ đạo, xử lý, cưỡng chế tháo dỡ dứt điểm 129 trường hợp chiếm đất mặt nước để nuôi trồng thủy sản trái phép trên đầm Thị Nại, với diện tích 161,73 ha,... Tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Quyết định 15 của UBND tỉnh; riêng đối với việc cấp giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP, đến nay cơ bản hoàn thành và giao giấy chứng nhận cho nhân dân được 74.849 giấy/106.108 giấy.

Công tác quản lý về tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tăng cường; kiểm tra xác nhận 25 Đề án, 20 bản cam kết bảo vệ môi trường; tổ chức mua sắm mới 01 xe ép rác 9,5m³ và đưa vào sử dụng, thực hiện mở rộng địa bàn thu gom rác thải sinh hoạt đến các xã phía Đông Bắc huyện và mở rộng thêm một số địa bàn tại xã Phước Lộc, Phước An và thị trấn Tuy Phước, qua đó đã có 2.168 hộ và cơ quan đăng ký thêm, nâng tổng số hộ tham gia 6.690 hộ.

II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về Giáo dục và Đào tạo: Toàn ngành đã hoàn thành chương trình năm học 2012-2013, triển khai năm học 2013-2014 đúng quy định và kế hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục đại trà được giữ vững và từng bước được nâng cao; chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến theo chiều hướng tích cực, các cuộc vận động lớn của ngành được triển khai thực hiện tốt. Kết thúc năm học 2012-2013, kết quả xét duyệt hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%, xét tốt nghiệp THCS đạt 99,5%, thi tốt nghiệp hệ THPT đạt 99,6% (giảm 0,24%), hệ GDTX đạt 97,3 % (giảm 2,7%); tỷ lệ PCGD Tiểu học đúng độ tuổi đạt 96,57% (tăng 0,9%), PCGD THCS đạt 88,8% (tăng 1,4%), phổ cập bậc Trung học đạt 58% (tăng 6%) và duy trì 05 lớp phổ cập THPT đã mở. Công tác quản lý giáo dục có tiến bộ ở một số lĩnh vực, các điều kiện phục vụ cho việc dạy và học được tăng cường. Đã thực hiện chuyển đổi 12 trường mầm non, mẫu giáo bán công sang trường công lập theo Đề án của UBND tỉnh, đổi tên Trường THCS thị trấn Diêu Trì thành Trường THCS Trần Bá, đề nghị công nhận thêm 02 trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia được công nhận 36/58 trường, chiếm tỷ lệ 62,07%. Công tác vận động học sinh ra lớp có nhiều cố gắng, số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 510 HS (THCS: 112 HS, tỷ lệ 0,92%, giảm 0,19% so cùng kỳ; THPT: 398 HS, tỷ lệ 5,29%, tăng 0,24% so cùng kỳ). Công tác khuyến học, khuyến tài và xã hội hóa trong giáo dục được các cấp quan tâm và đẩy mạnh. Các Trung tâm học tập cộng đồng từng bước hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu học tập của nhân dân. Duy trì tốt số lượng học sinh học nghề phổ thông, tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%.

2. Về hoạt động Y tế, Dân số - Kế hoạch hoá gia đình: Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh được quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được đầu tư

nâng cấp. Đã thực hiện khám, chữa bệnh cho 234.004 lượt người, trong đó tuyến huyện 175.583 lượt người, đạt 145,71% KH; tỷ lệ sử dụng giường bệnh đạt 156,42%; có 100% trạm y tế có bác sỹ và 69,2% trạm y tế có bác sỹ tại chỗ; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 14,99%, vượt 0,21% KH. Công tác phòng, chống dịch bệnh ở người được chú trọng, không có ổ dịch lớn xảy ra. Công tác kiểm tra đảm bảo VSATTP được tăng cường, đã kiểm tra 394 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở, với số tiền 5,2 triệu đồng. Duy trì 03 xã, thị trấn và xây dựng thêm 03 xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020. Triển khai xây dựng Chương trình thôn sức khỏe, gia đình sức khỏe đạt tiến độ đề ra. Các hoạt động truyền thông về SKSS/KHHGD được duy trì thường xuyên, đã thực hiện cung cấp các biện pháp tránh thai cho 9.612 người, đạt 96%KH; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 16%, tăng 0,5% so cùng kỳ; tỷ suất sinh thô đạt 12,25‰, giảm 0,79‰ so cùng kỳ.

3. Về Văn hóa thông tin- thể thao và truyền thanh: Các ngành, các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao đa dạng, phong phú chào mừng các ngày lễ, hội lớn của đất nước. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục có bước phát triển, chất lượng các danh hiệu văn hóa được nâng lên. Tổ chức đón nhận Bằng xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh - mộ Lê Đại Càng. Triển khai thực hiện kế hoạch việc nghiên cứu “*Tuy Phước- Lịch sử và Văn hóa*” và quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao đến năm 2015. Chỉ đạo triển khai tổ chức Đại hội Thể dục thể thao cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội TDTT huyện và tham gia Đại hội TDTT tỉnh lần thứ VII theo kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hóa, nhất là dịch vụ karaoke, internet, lưu hành ấn phẩm văn hóa, tín ngưỡng được quan tâm chỉ đạo. Hoạt động thông tin truyền thanh từ huyện đến cơ sở và Trang thông tin điện tử của huyện ngày càng phong phú, nội dung các chương trình, chuyên mục, chất lượng các bài viết được chuyên sâu. Đang phối hợp triển khai xây dựng mô hình Văn phòng điện tử tại UBND huyện.

4. Về Lao động, thương binh và xã hội: Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với giảm nghèo. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, các hoạt động truyền thông về giới thiệu việc làm,... qua đó, đã giải quyết việc làm cho 5.148 lao động. Triển khai cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo 8 chương trình tín dụng ưu đãi với tổng dư nợ 219.117 triệu đồng, tăng 0,37% so cùng kỳ. Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở đơn sơ hộ nghèo cho 35 hộ, với tổng kinh phí 582 triệu đồng; cấp 6.566 thẻ BHYT cho hộ nghèo, hỗ trợ 1.922 thẻ BHYT người cận nghèo; hỗ trợ tiền điện cho 2.929 lượt hộ nghèo, với số tiền 1.050,180 triệu đồng. Thực hiện việc điều tra, rà soát hộ nghèo năm 2013, kết quả: Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,03%, giảm 0,89% so cùng kỳ. Các chính sách ưu đãi Người có công được thực hiện tích cực, đúng quy định; tổ chức thăm và tặng quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện và xã, thị trấn cho các gia đình chính sách với tổng số tiền 974,120 triệu đồng. Các chính sách an sinh xã hội và cứu trợ đột xuất được chú trọng và duy trì thực hiện tốt; đã xét trợ cấp xã hội cho hơn 6.900 đối tượng, với số tiền hơn 17.800 triệu đồng; tổ chức cấp phát 310 tấn gạo cứu trợ đỡ lửa, giáp hạt cho các hộ bị ảnh hưởng do thiên tai, hạn hán.

Các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được duy trì, tổ chức thăm và tặng 1.116 suất quà với số tiền 140,350 triệu đồng. Triển khai 04 đợt hiến máu tình nguyện tập trung, thu về ước đạt 731 đơn vị máu, đạt 91,4% KH tình giao; tiếp tục thực hiện có hiệu quả dự án Giảm nhẹ rủi ro thảm họa do Hội Chữ thập đỏ Naury tài trợ và dự án phòng, chống lao do Quỹ toàn cầu tài trợ góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

III. VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Công tác xây dựng chính quyền, tiếp tục chỉ đạo củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban huyện và các xã, thị trấn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Lập thủ tục trình UBND tỉnh phê chuẩn miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên UBND huyện nhiệm kỳ 2011-2016; bầu bổ sung nhân sự BCH Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Luật gia, Hội Đông y huyện; miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ kiêm lãnh đạo Ban Quản lý Cụm công nghiệp và dịch vụ huyện, bổ nhiệm mới các chức danh Trưởng Đài Truyền thanh, Trưởng Ban Quản lý Nước sạch và VSMT, Phó Giám đốc Trung tâm VH-TT huyện và bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Tổ chức xét tuyển được 19 viên chức ngành Giáo dục huyện năm học 2012-2013 và tiếp nhận, phân công công tác 07 công chức trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức tỉnh 2013. Công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa” từ huyện đến cơ sở đã được củng cố, kiện toàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh và dần đi vào nề nếp, đáp ứng được yêu cầu của tổ chức và công dân; đã tiếp nhận 115.547 hồ sơ các loại, trong đó: cấp huyện 18.771 hồ sơ, cấp xã, thị trấn 96.776 hồ sơ. Duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO của các phòng, ban huyện. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo và thi đua khen thưởng được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định.

2. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch, đã thanh tra 03 cuộc tại 03 đơn vị đạt 100% kế hoạch năm, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính - ngân sách; qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế 110,346 triệu đồng và đã thu hồi 52,232 triệu đồng. Công tác tiếp dân được chú trọng, lãnh đạo UBND huyện tiếp dân định kỳ 16 cuộc, với 45 lượt công dân, tăng 7 lượt so cùng kỳ; tiếp nhận 58 vụ KNTC (KN 41, TC 17) tăng 33 vụ so cùng kỳ, trong đó thuộc thẩm quyền của UBND huyện 22 vụ, đã giải quyết 17 vụ.

3. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, được triển khai theo kế hoạch, đã phối hợp tổ chức hội nghị quán triệt và tổ chức lấy ý kiến nhân dân về góp ý Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai sửa đổi,... Công tác hành chính tư pháp được thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở được duy trì thường xuyên, qua đó đã hòa giải thành 67/96 trường hợp. Tỷ lệ thi hành án có điều kiện thi hành chiếm 69%, tỷ lệ thi hành án xong / tổng số việc có điều kiện thi hành đạt 100%.

4. Quốc phòng, an ninh cơ bản được giữ vững, các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban tác chiến được duy trì thường xuyên. Hoàn thành việc giao quân đợt 1/2013, kết quả đạt 100% chỉ tiêu; công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và đăng ký thanh niên tuổi 17 được triển khai theo kế hoạch, đạt kết quả cao (93,44%). Tập trung chỉ đạo tổ chức diễn tập cơ chế theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị cho xã Phước Thành, Phước Quang, Phước Sơn và Phước Thuận, kết quả đạt loại khá.

Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và kiềm chế tai nạn giao thông được tăng cường; phạm pháp kinh tế phát hiện, xử lý 12 vụ / 21 đối tượng, giảm 06 vụ so cùng kỳ; phạm pháp hình sự xảy ra 107 vụ / 198 đối tượng, làm chết 02 người, bị thương 60 người, giảm 15 vụ so cùng kỳ; tình hình tai nạn giao thông xảy ra 39 vụ, làm chết 21 người, bị thương 45 người, so cùng kỳ giảm 09 vụ, giảm 05 người chết, giảm 15 người bị thương. Lực lượng Công an đã kiểm tra, xử lý 1.512 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, tổng tiền phạt 1.294,109 triệu đồng.

IV. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện đã bám sát Nghị quyết kỳ họp thứ 5, HĐND huyện khóa X về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, các chủ trương của tỉnh và chương trình trọng tâm của huyện để xây dựng các giải pháp phù hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực được phân công, duy trì nghiêm túc chế độ họp hội ý giao ban 02 tuần/lần để rà soát chỉ đạo giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc. Lãnh đạo UBND huyện trực tiếp làm việc với các ngành của huyện để chỉ đạo giải quyết các vấn đề thực hiện còn chậm, kéo dài; đồng thời, thành lập các đoàn công tác xuống làm việc trực tiếp tại các địa phương để nắm tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chỉ đạo giải quyết các vấn đề nổi lên ngay từ cơ sở. Do vậy, nhiều vấn đề bức xúc nổi lên đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết kịp thời. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND huyện đã duy trì hoạt động điều hành đúng quy chế làm việc, từng thành viên UBND huyện luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt các quy chế phối hợp đã ký kết, trước và sau kỳ họp HĐND huyện, các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, của các đại biểu HĐND huyện và của cử tri đều được UBND huyện xem xét, phân công cho các cơ quan chuyên môn của huyện giải quyết và trả lời cho cử tri. UBND huyện thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản vào địa bàn huyện nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2013, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện gặp nhiều khó khăn nhưng với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp của Mặt trận và các Hội đoàn thể huyện, sự nỗ lực phấn đấu các cấp, các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trong huyện đã khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. *Vì vậy, nền kinh tế của huyện tiếp tục có sự tăng trưởng và phát triển, các chỉ tiêu chủ yếu đều tăng so cùng kỳ; thu ngân sách đạt khá so với kế hoạch của tỉnh và huyện; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục có tiến bộ; đời sống nhân dân cơ bản ổn định và ngày càng được cải thiện; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo giải quyết; bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường.*

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của huyện năm 2013 vẫn còn những hạn chế, tồn tại:

- Nền kinh tế của huyện tuy có tăng trưởng nhưng sản xuất công nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn; một số chỉ tiêu đạt thấp so với nghị quyết HĐND huyện đề ra, nhất là phát triển công nghiệp xây dựng. Một số doanh nghiệp hoạt động không ổn định; lãi suất ngân hàng tuy có giảm nhưng các doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn vay.

- Tình hình thời tiết và dịch bệnh trong sản xuất nông nghiệp vẫn còn diễn biến khó lường. Hoạt động của một số HTX NN còn khó khăn, các khâu dịch vụ chưa được mở rộng (hiện tại có 04 HTXNN chỉ còn dịch vụ thủy lợi nội đồng), nợ tồn đọng còn chiếm tỷ lệ lớn. Công tác lập kế hoạch sử dụng đất, giao giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP và lập hồ sơ giao đất triển khai các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn còn chậm; công tác quản lý nhà nước về môi trường ở một số địa phương còn bất cập.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn nhiều vấn đề tồn tại cần tập trung xử lý. Công tác kêu gọi đầu tư vào Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2 đã được tập trung nhưng vẫn còn chậm.

- Chất lượng giáo dục toàn diện có một số mặt còn thấp và chưa đồng đều ở một số trường; mạng lưới quy hoạch trường, lớp thuộc ngành học mầm non còn dàn trải, phòng học nhiều nơi xuống cấp, xây dựng trường chuẩn Quốc gia ngành học mầm non không đạt kế hoạch đề ra; tỷ lệ học sinh bỏ học có giảm nhưng vẫn còn chiếm tỷ lệ cao ở bậc phổ thông, chưa có giải pháp hữu hiệu để khắc phục. Chất lượng khám chữa bệnh ở một số Trạm Y tế chưa đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân; điều kiện trang, thiết bị y tế và đội ngũ y, bác sỹ ở tất cả các tuyến còn thiếu; quản lý hành nghề y dược tư nhân còn hạn chế; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên tăng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao còn thiếu; ứng dụng công nghệ thông tin vào hành chính công còn hạn chế. Việc xác lập hồ sơ đối tượng (quân sự) hưởng theo Quyết định 290-188-62 của Thủ tướng Chính phủ còn chậm; xét trợ cấp chính sách xã hội đối tượng người cao tuổi còn sai sót; công tác đào tạo nghề chưa gắn với giải quyết việc làm; xuất khẩu lao động gặp khó khăn; công tác kiểm tra các doanh nghiệp trong việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động còn ít, chưa kịp thời.

- Chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở một số nơi còn yếu; kỷ cương, kỷ luật hành chính vẫn còn một số biểu hiện chưa nghiêm, nhất là thực hiện chế độ hội họp, thông tin báo cáo... Tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số vụ, việc còn để tồn đọng kéo dài; phạm pháp hình sự tuy có giảm, nhưng hiệu quả phòng ngừa, nhất là phòng ngừa xã hội thấp, tỷ lệ phạm tội trong lứa tuổi thanh thiếu niên cao, lực lượng đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở còn yếu và thiếu. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, hiệu quả công tác tuyên truyền chưa sâu, ý thức người tham gia giao thông, chấp hành pháp luật chưa cao, còn vi phạm nhiều.

Nguyên nhân của những tồn tại, khó khăn, hạn chế nêu trên có nhiều mặt khách quan: do tình hình kinh tế thế giới khó khăn đã tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, chi phí đầu vào của sản xuất tăng cao trong khi thị trường bị thu hẹp, giá cả đầu ra thấp nên hoạt động của các doanh nghiệp vẫn còn khó khăn. **Về chủ quan:** Việc triển khai tổ chức thực hiện của các ngành và địa phương còn thiếu chủ động, chưa đồng bộ, sự phối kết hợp chưa chặt chẽ; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên một số lĩnh vực của một số lãnh đạo các ngành, địa phương còn lúng túng và thụ động. Tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, người đứng đầu một số ngành, địa phương trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, thiếu kiên quyết.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2014

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 trong bối cảnh dự báo kinh tế thế giới và cả nước đang có nhiều biến động phức tạp tác động đến nền kinh tế của huyện, diễn biến thời tiết diễn ra bất thường, hậu quả nặng nề do lũ lụt năm 2013 để lại sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân trong huyện. Do đó, cần phải có sự quyết tâm cao trong việc quán triệt và triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX đã đề ra, **tập trung mọi nỗ lực khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2013, tiếp tục phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phấn đấu duy trì sự tăng trưởng hợp lý của nền kinh tế huyện trên các lĩnh vực gắn với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực y tế, văn hóa xã hội; tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao đời sống nhân dân gắn với giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; khắc phục những hạn chế yếu kém; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.**

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2014

- Tổng sản phẩm địa phương (GDP) tăng 10,8%.
- Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:
 - + Nông, lâm, thủy sản tăng 4,9%;
 - + Công nghiệp, xây dựng tăng 13,4% ;
 - + Thương mại và dịch vụ tăng 13,4% .
- Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong GDP: 37% - 22% - 41% ;
- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 5% ;

- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 13,5%, trong đó giá trị sản xuất công nghiệp tăng 13%;
- Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tăng 13,5% ;
- Sản lượng lương thực có hạt đạt 100.595 tấn ;
- Tỷ lệ che phủ rừng 8%;
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 158.974 triệu đồng (Trong đó: Thu tiền sử dụng đất 75 tỷ đồng).
- Tổng chi ngân sách trên địa bàn 369.436 triệu đồng;
- Giảm tỷ suất sinh: 0,2‰;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 14,5%;
- Duy trì 06 xã, thị trấn và mở rộng thêm từ 01 đến 02 xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020;
- Duy trì 13/13 Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sỹ;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 4,5%;
- Tạo việc làm mới cho 1.000 lao động;
- Xây dựng 04 trường đạt chuẩn quốc gia;
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 50% ;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%;
- Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao;
- củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2014

1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn

Thực hiện các giải pháp hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, nhất là nguồn vốn ứng dụng khoa học công nghệ. Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư phục vụ chuyển đổi cây trồng, mùa vụ, vật nuôi, đổi mới phương pháp truyền bằng nhiều hình thức, gắn xây dựng mô hình với công tác đào tạo, tập huấn. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, mô hình đã triển khai đạt hiệu quả ra diện rộng; chú trọng củng cố, đào tạo nâng cao chất lượng khuyến nông viên ở cơ sở. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch.

Về **trồng trọt**, chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất, nhất là bảo đảm cơ cấu giống, chất lượng giống và tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Chỉ đạo thực hiện tốt lịch thời vụ và cơ cấu giống, ổn định diện tích chuyển từ 3 vụ sang 2 vụ lúa trên năm; thực hiện nhân và cung ứng giống lúa cấp I diện tích 600 ha, phấn đấu đạt tỷ lệ sử dụng giống kỹ thuật trên 95% diện tích; áp dụng công cụ sạ hàng, khuyến khích phát triển cơ giới hóa trong sản xuất. Tăng cường kiểm tra, theo dõi dịch bệnh gây hại cây trồng. Khuyến khích phát triển hoa cây cảnh và cây trồng có hiệu quả kinh tế cao. Tập trung triển khai thực hiện cánh đồng mẫu lớn vụ Đông Xuân 2013-2014, diện tích 1.084 ha/6.695 hộ/27 cánh

đồng ở 13 xã, thị trấn, thực hiện liên kết chặt chẽ giữa 4 Nhà để tăng năng suất và hiệu quả trong sản xuất.

Về **chăn nuôi - thú y**, tiếp tục chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hình thức gia trại; tiếp tục lai tạo đàn bò, mở rộng mô hình vỗ béo bò, chăn nuôi bò thịt có năng suất cao, chăn nuôi heo thâm canh, triển khai xây dựng công trình khí sinh học. Chỉ đạo tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn.

Về **lâm nghiệp, diêm nghiệp**, chỉ đạo trồng rừng theo kế hoạch; phát triển rừng trồng tập trung, trồng cây nhân dân. Phối hợp giám sát tiến độ đo đạc thiết kế trồng rừng năm 2014, đảm bảo đủ điều kiện để cấp sổ và giải ngân kịp thời. Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, kiểm tra, hướng dẫn nhân dân chăm sóc rừng đạt tỷ lệ che phủ rừng 8%. Tiếp tục tuyên truyền, vận động diêm dân nhân rộng mô hình sản xuất muối trái bột, nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng muối.

Về **thủy sản**, chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn ngư dân sản xuất đúng lịch thời vụ; thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, áp dụng các phương thức nuôi phù hợp điều kiện kỹ thuật của từng vùng, từng ao, hồ nhằm hạn chế dịch bệnh; triển khai có hiệu quả các mô hình khuyến ngư. Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, ngăn chặn bao chiếm khoanh nuôi trái phép và nạn sử dụng xung điện đánh bắt thủy sản ở mặt nước tự nhiên và trên đầm Thị Nại.

Về **xây dựng nông thôn mới và quản lý các HTX NN**, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đưa 02 xã Phước Thành và Phước An vào trước giai đoạn so với kế hoạch, nâng tổng số xã vào giai đoạn 2011-2015 là 04 xã và không còn xã sau giai đoạn 2020. Trên cơ sở rà soát, đánh giá 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn để triển khai đầu tư xây dựng những tiêu chí chưa đạt gồm: thủy lợi, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, y tế, môi trường...; vận động nhân dân hiến đất xây dựng đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương; đối với các tiêu chí ít liên quan đến nguồn vốn như tiêu chí môi trường, hộ nghèo, văn hóa,... đề nghị các cấp, các ngành và hệ thống chính trị địa phương cần tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để nhân dân nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng trong quá trình xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án củng cố các HTX NN, hỗ trợ thực hiện phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường công tác quản lý tài chính, vốn quỹ và thu hồi nợ đọng.

Về **thủy lợi và phòng chống thiên tai**, tập trung khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2013, đầu tư gia cố một số đoạn đê bị vỡ đứt, xung yếu nhằm đảm bảo công tác phòng, chống lụt bão năm 2014; tổ chức nạo vét kênh mương, quản lý chặt chẽ nguồn nước tưới các hồ, điều tiết nước hợp lý; đầu tư nâng cấp, kiên cố hóa một số công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương phục vụ cho nước tưới, dân sinh và phòng, chống thiên tai. Tiếp nhận và phân bổ kinh phí cấp bù thủy lợi phí theo đúng quy định. Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão và di dời dân vùng đặc biệt nguy hiểm vào khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận và Huỳnh Giản, Phước Hòa.

2. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, khoa học công nghệ

Tập trung triển khai các giải pháp kêu gọi, thu hút đầu tư vào Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2, *trong đó* ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, không ô nhiễm môi trường, tạo bước chuyển dịch mạnh cơ cấu sản xuất công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đến cuối năm 2014 lấp đầy diện tích còn lại. Triển khai có hiệu quả các chương trình khuyến công, hỗ trợ phát triển các làng nghề truyền thống và cơ sở chế biến nhỏ ở nông thôn. Chỉ đạo, vận động 05 HTX NN tham gia dự án REII tiếp tục bàn giao cho ngành điện quản lý sau khi quyết toán công trình.

Đẩy mạnh các hoạt động thương mại, dịch vụ đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển các khu đô thị, các chợ trong hệ thống quy hoạch được duyệt. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, vận động các doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh để giới thiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu; tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, điều hành của UBND huyện và các xã, thị trấn.

3. Về đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong xã hội cho đầu tư phát triển; tranh thủ có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh hỗ trợ kết hợp với nguồn vốn địa phương để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện; ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các dự án cấp bách để tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các công trình khắc phục lũ lụt để đảm bảo phục vụ cho sản xuất và ổn định đời sống dân sinh. Tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, đặc biệt đối với một số dự án lớn như: Chợ Diêu Trì, Khu đường vành đai phía Đông Bắc thị trấn Tuy Phước, Sân vận động huyện...; hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư để triển khai thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT 640 (đoạn từ ngã ba QL1A đến cuối thị trấn Tuy Phước). Khắc phục tình trạng hoàn tất thủ tục đầu tư và tiến độ thi công còn để kéo dài. Tiếp tục rà soát, triển khai các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm của huyện; phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, xác định quỹ đất tái định cư dự án Quốc lộ 19 và Quốc lộ 1A qua địa bàn huyện.

Tập trung chỉ đạo kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng tại các xã, thị trấn, nhất là kiểm soát nợ đầu tư xây dựng cơ bản. Đôn đốc, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc lập quy hoạch xây dựng trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn phù hợp với sự phát triển của địa phương. Tiếp tục thực hiện xây dựng đường bê tông xi măng giao thông nông thôn theo Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn của tỉnh; kiểm tra, xử lý kịp thời các trường hợp lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ và xây dựng trái phép. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao

thông phù hợp đảm bảo an toàn giao thông; đầu tư, nâng cấp, cải tạo hệ thống điện chiếu sáng công cộng do xuống cấp và quá tải. Duy trì việc khai thác, cung cấp nước sạch cho nhân dân.

4. Về tài chính ngân sách, tín dụng

Tập trung tranh thủ nguồn lực để đầu tư phát triển; chỉ đạo khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu. Tăng cường các biện pháp quản lý, đôn đốc thu nộp thuế, khai thác triệt để các nguồn thu vào ngân sách nhà nước, xử lý nghiêm theo quy định đối với các trường hợp nợ thuế dây dưa, chây ì; đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất ở tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển và đối ứng các dự án hỗ trợ của cấp trên. Chỉ đạo 03 xã: Phước Sơn, Phước Hòa và Phước Thuận có kế hoạch trả nợ đối với khoản tiền vay khắc phục lụt bão do cơn bão số 8 năm 2001. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành các cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, nhất là các nguồn thu thiếu ổn định, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nguồn thu như: Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh, lệ phí trước bạ,...

Tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách đúng chế độ quy định; tăng cường công tác thẩm định, kiểm soát chi, thanh toán đúng Luật Ngân sách và các quy định hiện hành của nhà nước. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và chi phí hành chính theo quy định của Chính phủ đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế các khoản chi phát sinh chưa thật sự bức xúc, chống lãng phí, chống tham nhũng trong chi tiêu công. Tiếp tục chỉ đạo các biện pháp chống lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ và của UBND tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công hiệu quả và đúng định mức quy định.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng của các Quỹ tín dụng nhân dân, Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng chính sách xã hội; thực hiện cho vay đúng đối tượng, sử dụng vốn vay đúng mục đích góp phần đẩy mạnh sản xuất, tạo thêm công ăn việc làm và ổn định đời sống nhân dân.

5. Về tài nguyên và môi trường

Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, nhất là khai thác sỏi, đá, cát; kiểm tra và có biện pháp xử lý công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các cụm công nghiệp, làng nghề. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Rà soát các quy hoạch hạn chế chuyển mục đích sử dụng đất lúa, các dự án sử dụng đất lúa phải thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 42/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo điều tra, thống kê tình hình quản lý diện tích đất dự phòng và các loại đất khác do UBND xã, thị trấn quản lý; xây dựng đề án tách thửa đất dự phòng gắn với đất giao quyền tại xã Phước An cho phù hợp công tác quản lý. Tập trung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân và giao giấy chứng nhận QSD đất cho nhân dân theo dự án VLAP; đồng thời, rà soát, chỉ đạo xử lý các trường hợp tồn tại thực hiện theo Quyết định 15 của UBND tỉnh gắn với các trường hợp đã đo đạc nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất theo

dự án VLAP. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

6. Về văn hóa - xã hội

Tăng cường công tác quản lý **giáo dục và đào tạo**, đổi mới phương pháp dạy và học gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo bước chuyển biến về chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong ngành Giáo dục. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục, từng bước sắp xếp, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp của ngành học mầm non; có biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng; chấn chỉnh công tác dạy thêm, học thêm; duy trì và nâng cao chất lượng công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục; triển khai xây dựng 04 trường đạt chuẩn quốc gia; chuẩn bị các điều kiện để đáp ứng đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo trong thời gian đến; tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện các đề án của ngành Giáo dục. Chuẩn bị các điều kiện đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong thời gian đến, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trường Mầm non ngoài công lập. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, phát triển các hình thức dạy nghề hữu hiệu cho lao động nông thôn theo các chương trình, đề án đã được phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về **y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình**; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, tiếp tục củng cố mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo đội ngũ y, bác sỹ, nâng cao trình độ chuyên môn và y đức trong ngành Y tế. Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa và chữa trị có hiệu quả các loại dịch bệnh; triển khai xây dựng xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế và chương trình thôn sức khỏe, gia đình sức khỏe năm 2014. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh; đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hoá nguồn lực đối với các lĩnh vực y tế. Duy trì công tác kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường quản lý nhà nước hoạt động hành nghề y dược tư nhân. Triển khai có hiệu quả chương trình dân số KHHGD nhằm nâng cao chất lượng dân số. Duy trì ổn định mức sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các dịch vụ **văn hóa thông tin - thể thao**. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền trực quan, nhất là các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương. Tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục, thể thao trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Xây dựng kế hoạch, lập đề cương chi tiết, tiến hành biên soạn tập sách "*Tuy Phước-Lịch sử và Văn hóa*"; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống Văn phòng điện tử tại huyện; phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổ chức trùng tu, tôn tạo, mở rộng khuôn viên một số di tích lịch sử trên địa bàn. Xây dựng Đề án thành lập và tổ chức hoạt động Trung tâm văn hóa thể thao xã, thị trấn. Thực hiện Đề án bảo tồn và phát triển một số lò

võ cơ truyền của UBND tỉnh. Tổ chức Đại hội TDTT huyện lần thứ VII tiến đến Đại hội TDTT tỉnh lần thứ VII- năm 2014. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện; tiếp tục thực hiện Đề án 02 của Huyện ủy về củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở giai đoạn 2013-2015.

7. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách ***đảm bảo an sinh xã hội***, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ xây dựng nhà ở đơn sơ cho hộ nghèo. Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các chính sách về BHYT, BHXH, vệ sinh an toàn lao động và công tác phòng chống cháy nổ của các doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công, người nghèo, trẻ em và các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo quy định; hoàn thành việc giải quyết chế độ theo Quyết định 290-188, 62,... của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ kịp thời chi phí học tập cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thực hiện tốt các chương trình, đề án, các hoạt động trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hiến máu tình nguyện năm 2014, dự án Giảm nhẹ rủi ro thảm họa và dự án phòng chống lao.

8. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ***hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở***, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường kiểm tra chấn chỉnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế "***Một cửa***" của các phòng, ban và UBND xã, thị trấn; tiếp tục duy trì việc kiểm soát thủ tục hành chính và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan đơn vị thuộc huyện. Tiếp tục củng cố, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả quản lý nhà nước, kỷ cương, kỷ luật hành chính của bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác ***phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí***. Tiến hành thanh tra trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội gắn với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, hạn chế đơn thư tồn đọng, vượt cấp. Tập trung giải quyết kịp thời đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc còn tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài gây mất trật tự, an toàn xã hội.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền ***phổ biến, giáo dục pháp luật*** trong toàn xã hội; phát huy hiệu quả của Trung tâm trợ giúp pháp lý huyện, Hội và các Chi hội Luật gia huyện; chú trọng công tác quán triệt, triển khai phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật một cách sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân. Giải quyết kịp thời các nhu cầu của tổ chức và công dân trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; tiếp tục

củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của các Tổ hòa giải cơ sở. Tăng cường thi hành án dân sự đối với các vụ việc có điều kiện thi hành.

9. Tăng cường công tác **quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội**; thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng với an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế. Thực hiện nghiêm chế độ trực theo quy định, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác khám tuyển gọi thanh niên nhập ngũ, tổ chức giao quân đạt 100% tình giao; chỉ đạo các xã, thị trấn làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập chiến đấu trị an theo Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục chủ động công tác phòng chống có hiệu quả các vấn đề chính trị, an ninh nông thôn phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn huyện.

10. Tiếp tục **đổi mới nội dung và phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND huyện**; rà soát, phân công, phân cấp và làm rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và trách nhiệm của người đứng đầu trong bộ máy hành chính, cải tiến nội dung điều hành, giảm bớt hội họp, dành thời gian đi cơ sở để kiểm tra nắm tình hình giúp các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra; đồng thời, chỉ đạo, giải quyết công việc ngay từ cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2014.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2014, UBND huyện sẽ tiếp tục xây dựng các chương trình công tác trọng tâm, các giải pháp cụ thể trên từng lĩnh vực để chỉ đạo, điều hành nhằm phấn đấu đạt hiệu quả tốt nhất. UBND huyện đề nghị HĐND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể tăng cường giám sát, hợp tác, hỗ trợ UBND huyện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 đã đề ra ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn; HĐND các xã - TT;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Huệ